

Số:/NQ-ĐHĐCĐ

Vũng Tàu, ngày tháng năm 2014

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014
Công ty Cổ phần Bọc ống Dầu Khí Việt Nam

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BỌC ỚNG DẦU KHÍ

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;

- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Bọc ống Dầu Khí Việt Nam được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 30/06/2010 và sửa đổi thông qua ngày 18/45/2013;

- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 Công ty Cổ phần Bọc ống Dầu Khí Việt Nam ngày 18/04/2014.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 Công ty Cổ phần Bọc ống Dầu Khí Việt Nam thông qua các nội dung sau:

1) Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2013 và kế hoạch hoạt động năm 2014.

2) Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2013 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014, trong đó các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu như sau:

2.1) Kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2013:

- Giá trị sản lượng đạt: 432,69 tỷ đồng
- Tổng doanh thu đạt: 533,01 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế đạt: 78,24 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế đạt: 58,68 tỷ đồng

2.2) Kế hoạch SXKD năm 2014:

- Giá trị sản lượng: 985 tỷ đồng
- Tổng doanh thu: 850 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 112,30 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 87,60 tỷ đồng
- Nộp ngân sách Nhà nước: 95,70 tỷ đồng



- Giá trị thực hiện đầu tư: 88,50 tỷ đồng

3) Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2013 và kế hoạch hoạt động năm 2014.

4) Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2013.

5) Phương án phân phối lợi nhuận năm 2013 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2014.

5.1) Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2013:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2013	Thực hiện năm 2013/ Phương án đề nghị	Ghi chú
1	Lợi nhuận trước thuế	33.120.000.000	78.247.704.859	Theo BCTC kiểm toán
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	8.280.000.000	19.561.926.214	Theo BCTC kiểm toán
3	Lợi nhuận sau thuế	24.840.000.000	58.685.778.645	Theo BCTC kiểm toán
4	Lợi nhuận tăng năm 2012 theo điều chỉnh KTNN	0	22.218.926.620	Theo BCTC kiểm toán
5	Lợi nhuận sau thuế sau điều chỉnh	0	80.904.705.265	Theo BCTC kiểm toán
6	Trích quỹ dự phòng tài chính	1.240.000.000	4.050.000.000	= 5% LNST
7	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	3.670.000.000	9.060.000.000	= 3 tháng lương
8	Thù lao HĐQT và Ban kiểm soát	190.000.000	145.000.000	
9	Thưởng Ban điều hành công ty	300.000.000	300.000.000	
10	Lợi nhuận giữ lại	0	34.949.708.265	43,1% LNST
11	Chia cổ tức bằng tiền mặt	19.440.000.000	32.399.997.000	
12	Tỷ lệ chia cổ tức/ Vốn điều lệ	9%	15%	Chia bằng tiền mặt

- Hình thức chi trả bằng tiền mặt.

- Mỗi 01 cổ phần được chia cổ tức năm 2013 là 1.500 đồng/cổ phiếu (Một nghìn năm trăm đồng/1 cổ phiếu).

5.2) Kế hoạch lợi nhuận, phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2014:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch xây dựng năm 2014
I	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	112,3
II	Thuế thu nhập DN	Tỷ đồng	28,7
III	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	87,6
IV	Phân phối lợi nhuận:	Tỷ đồng	
1	- Trích quỹ Dự phòng tài chính	Tỷ đồng	4,4
	- Trích quỹ Đầu tư phát triển	Tỷ đồng	
2	- Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	Tỷ đồng	8,7
3	- Thù lao HĐQT, BKS	Tỷ đồng	0,2
4	- Thưởng Ban điều hành	Tỷ đồng	0,3
5	- Chia cổ tức (20% VDL)	Tỷ đồng	43,2
6	- Lợi nhuận giữ lại	Tỷ đồng	30,8
VI	Tỷ lệ chia cổ tức/ Vốn điều lệ	%	20

366
T
HAI
DAIL
NA
BAP

6) Phê duyệt tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2013 và phương án chi trả tiền lương, thù lao của HĐQT và BKS năm 2014.

6.1) Chi trả tiền lương và thù lao HĐQT, BKS năm 2013:

- Mức chi trả thù lao cho các thành viên HĐQT và BKS năm 2013 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 phê chuẩn như sau:

- Hội đồng quản trị:

+ Chủ tịch HĐQT, Phó Chủ tịch HĐQT hưởng lương chuyên trách theo Quy chế trả lương, trả thưởng của Công ty

+ Thành viên không chuyên trách: 2.500.000 đồng/tháng.

- Ban kiểm soát:

+ Trưởng ban không chuyên trách: 2.000.000 đồng/tháng;

+ Thành viên không chuyên trách: 1.500.000 đồng/tháng.

- Tổng cộng tiền lương và thù lao HĐQT, BKS năm 2013 đã chi trả:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Họ và tên	Chức danh	Thực hiện năm 2013		Ghi chú	
			Tổng số tiền	Trong đó		
				Tiền lương,		Tiền thù

